

Số: 978/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 14 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1296/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Phú Nông B, xã Vĩnh Th, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Bị đơn: Ông **Ngô Hữu Th**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Phú Nông B, xã Vĩnh Th, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 6 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 6 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị B và ông Ngô Hữu Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Ngô Phương Y, sinh ngày 15/6/2021 cho bà Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Ngô Hữu Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/con/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao con chung Ngô Hữu Th, sinh ngày 3/4/2015 cho ông

Ngô Hữu Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Ngô Hữu Th không yêu cầu bà Nguyễn Thị B cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị B và ông Ngô Hữu Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị B và ông Ngô Hữu Th mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Ông Th phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung. Bà B tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông Th. Như vậy, bà B phải nộp 300.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0002806 ngày 3/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà B đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh Ngọc, TP. Nha Trang;
- (GCNKH số 87, quyền số: 01/2014 ngày 16/10/2014)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hương